TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN C-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN C, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản Lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ Lý số số 162/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình Ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1977

- Bà **Phùng Thị Thanh P**, sinh năm 1986**.**

Cùng trú tại: Số 429 Tôn Đức T, phường Hòa Khánh N, quận Liên C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L kết hôn vào tháng 11 năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Điện N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, bà P và ôngLvề sống tại số 429 đường Tôn Đức T, phường Hòa Khánh N, quận Liên C, tp Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân Là do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vả, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân nên bà P và ông L Làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình Ly hôn.

Xét thấy, bà P và ông L đã thật sự tự nguyện Ly hôn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thuận tình Ly hôn của bà P và ông Lộc.

[2] Về con chung:

Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L cùng xác nhận có 02 con chung tên Nguyễn Văn Nam V – sinh ngày 27/02/2011 và Nguyễn Bảo Q – sinh ngày 12/7/2016. Bà P và ông L thống nhất thỏa thuận: Bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông L không cấp dưỡng nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền Lợi của các con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L xác nhận thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L xác nhận không có.

[5] Về Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình Là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng*) bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình Ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L thống nhất thuận tình Ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 10 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân phường Điện N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp Lý.

- *Về quan hệ con chung:* Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L xác nhận có 02 con chung tên Nguyễn Văn Nam V – sinh ngày 27/02/2011 và Nguyễn Bảo Q – sinh ngày 12/7/2016. Bà P và ông L thống nhất thỏa thuận: Bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông L không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp Luật. Khi vì Lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L thống nhất xác nhận không có.

2. Về Lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) bà Phùng Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn L nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng Lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên Lai thu số 0004397 ngày 20.5.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên C, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu Lực pháp Luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên C;
- Chi cục THADS quận Liên C;
- UBND phường Điện N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy